

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: *160*/UBND-CN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 6 năm 2019

V/v tập trung chỉ đạo các biện pháp Phòng,
chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện Công điện khẩn số 667/CD-TTg ngày 04/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (*có bản phôi tờ gửi kèm theo*), UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Khẩn trương báo cáo kết quả công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (*theo đề cương báo cáo và phụ biểu chi tiết số 01, 02 gửi kèm theo*); gửi Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại địa bàn quản lý; kịp thời báo cáo những khó khăn vướng mắc, nội dung vượt thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết theo quy định.

- Rà soát, đánh giá lại công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi của địa phương, xác định kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp trong thời gian tới, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát, thống kê cụ thể các hộ chăn nuôi, trại chăn nuôi, quy mô đàn (*theo biểu mẫu số 03 gửi kèm theo*) và danh sách các cơ sở thu gom, vận chuyển, giết mổ trên địa bàn (*theo biểu mẫu số 04, 05 gửi kèm theo*).

- Khẩn trương có giải pháp để thực hiện giết mổ, tiêu thụ thịt lợn an toàn đảm bảo theo đúng quy định.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ chủ nuôi có lợn tiêu hủy bắt buộc và thực hiện giải ngân hỗ trợ kinh phí đảm bảo đúng theo quy định.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong công tác phòng, chống dịch và nghiêm cấm thực hiện giết mổ, buôn bán thịt lợn và các sản phẩm từ lợn tại vỉa hè, lề đường không đúng nơi quy định, buôn bán thịt lợn và các sản phẩm từ lợn không rõ nguồn gốc, xuất xứ tại các chợ thuộc địa bàn quản lý.

3. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT:

- Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Hội nghị và xây dựng báo cáo về đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch của các địa phương, xác định kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân và đề ra giải pháp trong thời gian tới, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã:

+ Rà soát, thống kê cụ thể các hộ chăn nuôi, trại chăn nuôi, quy mô đàn (theo biểu mẫu số 03 gửi kèm theo), đồng thời đề xuất phương án hỗ trợ phòng, chống dịch cụ thể cho các trang trại, gia trại quy mô lớn trên địa bàn toàn tỉnh.

+ Thống kê danh sách các cơ sở thu gom, vận chuyển, giết mổ trên địa bàn (theo biểu mẫu số 04, 05 gửi kèm theo), để thực hiện quản lý giết mổ, tiêu thụ thịt lợn, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, phản ánh và xử lý kịp thời các thông tin về phòng, chống dịch, báo cáo đầy đủ về Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Chịu trách nhiệm toàn diện về cung ứng và chất lượng hóa chất, thuốc sát trùng phòng, chống dịch từ nguồn kinh phí cấp tỉnh; đồng thời kiểm tra việc sử dụng hóa chất, thuốc sát trùng phòng, chống dịch đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

+ Chịu trách nhiệm toàn diện về cấp giấy phép vận chuyển ra ngoài tỉnh, tổng hợp kết quả cấp giấy phép và số lợn đã được cấp phép vận chuyển ra ngoài tỉnh từ khi xuất hiện dịch đến nay, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

+ Kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động cán bộ kiểm soát giết mổ, chỉ đóng dấu kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ được phép hoạt động; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ kiểm soát giết mổ đóng dấu kiểm soát giết mổ không đúng quy định.

+ Vận động các cơ sở giết mổ ký hợp đồng với cơ sở chăn nuôi an toàn và cơ sở tiêu thụ để xây dựng kế hoạch giết mổ lợn cung ứng trên địa bàn tỉnh; các hộ, tổ chức vận chuyển, giết mổ lợn phải thực hiện kiểm dịch và báo cáo nguồn gốc theo quy định.

+ Thông báo quy trình lấy mẫu xét nghiệm, số điện thoại của cơ quan lấy mẫu để thực hiện vận chuyển, giết mổ lợn an toàn dịch bệnh, đảm bảo thông tin thông suốt, kịp thời phục vụ nhân dân.

4. Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm rà soát, thống kê các bếp ăn tập thể, các nhà hàng, khách sạn trên địa bàn tỉnh (theo Phụ biểu 06 kèm theo), xử lý các trường hợp sử dụng thịt lợn và các sản phẩm từ lợn không có nguồn gốc, xuất xứ, không có kiểm soát của cơ quan thú y, đồng thời khuyến khích các bếp ăn tập thể sử dụng thịt lợn từ các cơ sở giết mổ có sự kiểm soát của cơ quan thú y.

5. Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thống kê các cơ sở, hộ kinh doanh thịt lợn tại các chợ trên địa bàn tỉnh, đồng thời tham mưu phương án tiêu thụ thịt lợn an toàn theo quy định (theo Phụ biểu số 07 kèm theo).

6. Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, kinh doanh lợn và các sản phẩm từ lợn trên thị trường, xử lý nghiêm những người tiếp tay tiêu thụ hoặc gian lận các loại giấy tờ hợp pháp để tiêu thụ thịt lợn không đảm bảo an toàn thực phẩm, thịt lợn không rõ nguồn gốc và chưa được xét nghiệm, đồng thời tịch thu, tiêu hủy toàn bộ thịt lợn không rõ nguồn gốc.

7. Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng công an kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi trục lợi chính sách trong hỗ trợ tiêu hủy lợn bắt buộc, các tổ chức, cá nhân, các thương lái có hành vi ép giá, tung thông tin thất thiệt gây hoang mang cho người chăn nuôi.

8. Thủ trưởng các cơ quan: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, cổng thông tin điện tử tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng:

- Tiếp tục thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn châu Phi và các biện pháp phòng chống dịch.

- Thông tin về số điện thoại phản ánh về tình hình bệnh Dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn tỉnh để các cơ quan, tổ chức, người dân biết, phản ánh kịp thời. Mọi phản ánh về tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân liên hệ hoặc nhắn tin tới địa chỉ Sở Nông nghiệp và PTNT (ông Hoàng Văn Dũng, số điện thoại: 0912371606), Chi cục Chăn nuôi và Thú y (ông Lê Đắc Vinh, số điện thoại: 0912580571), Văn phòng UBND tỉnh (ông Đinh Tuấn Bách, số điện thoại: 0856215260).

9. Đề nghị các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh chung tay, chung sức để tổ chức phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đạt hiệu quả; không quay lưng với thịt lợn và các sản phẩm từ lợn an toàn, rõ nguồn gốc, xuất xứ và có sự kiểm soát của cơ quan thú y.

10. Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trên về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT, đồng thời gửi file mềm vào địa chỉ: pkc.chicucthuy.tn2007@gmail.com) để tổng hợp trước ngày 15/6/2019. Quá thời hạn trên, nếu cơ quan, đơn vị, địa phương không gửi báo cáo, thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương đó chịu trách nhiệm kiểm điểm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Hội Chăn nuôi - Thú y;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, TH.

Bachdt, 29/5/19, 50b



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Văn Lượng



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn
(Kèm theo Văn bản số 00/UBND-CTN ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

I. Đánh giá tình hình chăn nuôi (tổng đàn, sản lượng thịt hơi, giá trị sản xuất chăn nuôi, cơ cấu, số trang trại, gia trại và nông hộ chăn nuôi).

II. Công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

1. Tình hình dịch bệnh

2. Các biện pháp phòng chống đã triển khai

2.1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo và ban hành văn bản

- Kiện toàn, phân công ban chỉ đạo
- Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh *(theo phụ biểu số 01)*

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành đoàn thể trong công tác phòng chống dịch bệnh

2.2. Công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn

2.3. Các biện pháp kỹ thuật và biện pháp quản lý

2.3.1. Xử lý tiêu hủy lợn bắt buộc

2.3.2. Công tác giám sát phát hiện bệnh và lấy mẫu xét nghiệm

2.3.3. Công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng

2.3.4. Thành lập các chốt kiểm động vật tạm thời, đội kiểm tra liên ngành và các tổ công tác phòng chống dịch bệnh

2.3.5. Công tác quản lý vận chuyển, buôn bán, giết mổ, kinh doanh lợn và sản phẩm lợn

2.3.6. Công tác quản lý chăn nuôi, tiêu thụ sản phẩm thịt lợn

- Tổ chức sản xuất chăn nuôi
- Quản lý giết mổ, buôn bán, sử dụng thịt lợn và các sản phẩm từ lợn tại các siêu thị, nhà hàng, bếp ăn tập thể,...
- Tổ chức tiêu thụ thịt lợn đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

2.3.7. Công tác kiểm tra đôn đốc và xử lý vi phạm

2.4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí đã thực hiện

+ Hỗ trợ tiêu hủy lợn

+ Hỗ trợ lực lượng chống dịch (BCĐ, đoàn liên ngành, chốt kiểm dịch, lấy mẫu, phun hóa chất sát trùng, tiêu hủy lợn ...)

+ Vật tư dụng cụ bảo hộ lao động phụ vụ công tác chống dịch

+ Kinh phí xét nghiệm mẫu

+ Hội nghị triển khai, thông tin, tuyên truyền, tập huấn.

3. Đánh giá kết quả công tác phòng chống dịch bệnh

3.1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản

3.2. Đánh giá các biện pháp chống dịch đã thực hiện

(Yêu cầu đánh giá rõ những thuận lợi, khó khăn, tồn tại và nguyên nhân)

3.3. Kinh nghiệm rút ra trong công tác phòng, chống dịch

4. Đề ra các giải pháp phòng, chống dịch cụ thể phù hợp với diễn biến dịch tại địa phương.

III. Đề xuất, kiến nghị

Phụ biểu 01:
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC CHỈ ĐẠO CỦA UBND TỈNH VÀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỚN CHÂU PHI

STT	Các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ của UBND tỉnh	Kết quả đã thực hiện	Kết quả đang thực hiện	Triển độ thực hiện	Ghi chú
1	Công văn số 3520/UBND-CNN ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ lây nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi				
2	Công văn số 3710/UBND-CNN ngày 18/9/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ lây nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi				
3	Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên				
4	Công Điện Khẩn số 01/CD-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai cấp bách các biện pháp phòng, chống dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên				
5	Công văn số 1596/UBND-CNN ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh về việc đơn đốc, triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.				
6	Thông báo số 49/TB-UBND ngày 8/5/2019 về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Dương Văn Lương tại hội nghị triển khai các biện pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi				
7	Công văn số 1739/UBND-CNN ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh về việc chỉ đạo xử lý tình trạng vớt xác lợn ra môi trường				
8	Công văn 2036/UBND-CNN ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh về việc tập trung tiên khai quyết liệt công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi				
9	Công văn 2070/UBND-CNN ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện khẩn cấp một số biện pháp cấp bách phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi				

Ghi chú:

- *Diễn nội dung đã triển khai thực hiện, đang triển khai thực hiện và ở tương ứng.*
- *Tiến độ thực hiện. Xác định hoàn thành trước hạn, hoàn thành đúng hạn, trễ hạn.*

Phụ biểu 02:
BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI
(Đến ngày .../.../2019)

TT	Địa chỉ	Tên cơ sở chăn nuôi	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch	Số hộ có dịch	Số tiêu hủy				Trọng lượng tiêu hủy (Kg)			
							Tổng	Trong đó						
								Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con		
I	Xã 1						150	18		132	0	9999		
	Xóm A	Nguyễn Văn A	26/02/19	-	1		141	15		126	0	6666		
		Nguyễn Văn B												
		...												
	Xóm B	Nguyễn Văn A	01/3/19	-	1		9	3		6	0	3333		
		Nguyễn Văn B												
		...												
II	Xã 2						47	0		47	0	5555		
	Xóm A	Nguyễn Văn A	28/02/19	-	1		47	0		47	0	5555		
		Nguyễn Văn B												
		...												
	Xóm A	Nguyễn Văn A												
		Nguyễn Văn B												
													
Tổng số							3		197	18		179	0	15554

Phụ biểu 03:

THÔNG KÊ TÌNH HÌNH CHĂN NUÔI LỢN

STT	Đơn vị/Hộ chăn nuôi	Hình thức chăn nuôi			Quy mô chăn nuôi (con)				Loại thức ăn sử dụng chủ yếu			
		Gia công	Tư nhân	Tổng đàn	Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt	TĂ công nghiệp	Thức ăn tự phối trộn	Thức ăn thừa từ các bếp ăn tập thể		
A. UBND HUYỆN												
I	Xã...A...											
a)	Xóm .1..											
	1 Nguyễn Văn a											
	2 Nguyễn Văn b											
	b) Xóm .2...											
											
II	Xã ...B...											
	1 Xóm .1...											
	1.1 Nguyễn Văn a											
	1.2 Nguyễn Văn b											
	2 Xóm .2...											
	2.1 Nguyễn Văn a											
	2.2. Nguyễn Văn b											
	Tổng											

Ghi chú: Đánh số 1 vào ô tương ứng đối với các cột hình thức chăn nuôi, loại thức ăn chăn nuôi chủ yếu.

Phụ biểu 05:
THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG CƠ SỞ, ĐIỂM GIẾT MỎ LỢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

STT	Tên huyện, xã	Tên cơ sở, điểm giết mổ	Công suất giết mổ (con/ngày đêm)	Loại hình giết mổ			Ghi chú
				GM Tập trung	GM nhỏ lẻ Có KSGM	Không có KSGM	
I	Huyện Phú Bình						
	Xã Nhã Lộng						
1							
2							
3							
4							
..							
	Xã Xuân Phương						
1							
2							
3							
4							
..							
	Tổng						

Ghi chú: Đánh số 1 vào ô tương ứng đối với cột loại hình giết mổ.

